

Cai Lậy, ngày 14 tháng 7 năm 2017

Số: 117/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 230/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Ngọc T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện M, tỉnh V.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh G.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Ngọc T** và anh **Nguyễn Văn L**.

Án phí: Chị **Đinh Thị Ngọc T** phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, anh **Nguyễn Văn L** phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị **Đinh Thị Ngọc T** tự nguyện chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm cho anh **Nguyễn Văn L** nên chị **Đinh Thị Ngọc T** phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị **Đinh Thị Ngọc T** đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 14515 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY
Thẩm phán

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Phụng

